

Số: 73/2023/QĐCNTTLH

TP. Yên Bái, ngày 24 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110; Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Kim N và anh Triệu Tử L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con của chị Nguyễn Thị Kim N

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1989.

+ Người bị kiện: Anh Triệu Tử L, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Triệu Tử L thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Giao cho chị Nguyễn Thị Kim N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Nguyễn Quốc B, sinh ngày 22 tháng 05 năm 2013 và cháu Triệu Nguyễn Thảo M, sinh ngày 31 tháng 01 năm 2016. Anh Triệu Tử L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Mức cấp dưỡng là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng)/ tháng/1 cháu. Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 cho đến khi cháu B, cháu M lần lượt đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Anh Triệu Tử L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Kim N có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh L chưa thi hành thì hàng tháng anh L còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP. Yên Bái;
- THADS TP. Yên Bái;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- UBND xã A, Tp Y, tỉnh Yên Bái (Giấy CNKH số 41, ngày 10/08/2012)
- Lưu hồ sơ, TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền